**Bài 07: MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI (3T)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1. Đọc:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Mặt trời xanh của tôi”.

- Bước đầu biết thể hiện tâm trạng, cảm xúc qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Nhận biết được vẻ đẹp của cây cọ, lá cọ, hoa cọ. Hiểu được vẻ đẹp của rừng cọ qua cảm nhận của tác giả bằng các giác quan khác nhau. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Mỗi loài cây xung quanh chúng ta, có một vẻ đẹp riêng, sức hấp dẫn riêng.

- Nghe hiểu câu chuyện: “Sự tích hoa mào gà”, kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh ( không bắt buộc kể đúng nguyên văn theo lời giáo viên kể).

- Bồi dưỡng tình yêu cây cối, sự hứng thú của học sinh khi khám phá thế giới cây cối đa dạng và phong phú.

**1.2. Viết**

- Viết đúng chính tả 3 khổ thơ đầu của bài *Mặt trời xanh của tôi.*theo hình thức nhớ - viết; biết cách trình bày đoạn văn, biết viết hoa chữ cái đầu tên bài đọc và đầu các câu văn.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt *r/d/gi* hoặc *in/inh.*

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài. Lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài 07: MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI (T1,2)**  ĐỌC: MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI.  NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN SỰ TÍCH HOA MÀO GÀ  TKB thứ hai, ngày 15/02/2024 | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Vì sao cây gạo lại có “ ngày hội mùa xuân”?  + Câu 2: Em thích hình ảnh cây gạo vào mùa nào? Vì sao?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Cho học sinh quan sát tranh ( theo nhóm đôi) và nói về loài cây em nhìn thấy trong tranh.  - GV dẫn dắt sang phần đọc. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Vì có rất nhiều các loài chim về đó tụ hội.  + Học sinh trả lời theo ý thích của mình.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ: Cây cao, lá to, thân thẳng, màu xanh, tán lá hình tròn... | |
| **2. Khám phá (40 phút)**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai VD: trận, trời, xanh,che, xòe, rừng… .  - Đọc diễn cảm một số hình ảnh thơ: Như tiếng thác dội về/ Như ào ào trận gió; Gối đầu lên thảm cỏ/ Nhìn trời xanh lá che; Lá xòe từng tia nắng/ giống hệt như mặt trời; Rừng cọ ơi! Rừng cọ!/ Lá đẹp, lá ngời ngời  - GV mời 5 HS đọc nối tiếp theo nhóm.  - Giúp HS hiểu nghĩa của các từ ngữ đã chú giải trong mục từ ngữ  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV nhận xét việc luyện đọc của cả lớp.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tiếng mưa trong rừng cọ được tả như thế nào?  + Câu 2: Buổi trưa mùa hè ở rừng cọ có gì thú vị?  ( Câu hỏi này có đáp án mở nên GV khuyến khích các em trả lời theo sự cảm nhận của mình)  + Câu 3: Tìm những câu thơ nói về vẻ đẹp của hoa cọ và lá cọ. Vì sao lá cọ được gọi là “ mặt trời xanh”?  + Câu 4: Vẻ đẹp của rừng cọ được tác giả cảm nhận bằng những giác quan nào?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Hiểu được vẻ đẹp của rừng cọ qua cảm nhận của tác giả bằng các giác quan khác nhau.***  **2.3. Hoạt động: Luyện đọc học thuộc lòng 3 khổ thơ đầu.**  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu 3 khổ thơ đầu.  - HS đọc thành tiếng 3 khổ thơ đầu. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  -HS làm việc nhóm (5HS/ nhóm)  -HS đọc nhẩm cá nhân sau đọc nối tiếp trước lớp  - HS thảo luận theo cặp đôi hoặc nhóm thống nhất câu trả lời rồi chia sẻ trước lớp:  + Tiếng mưa trong rừng cọ được tác giả ví như tiếng thác dội về, như ào ào trận gió.  + Buổi trưa ở rừng cọ rất là mát vì lá cọ che đi ánh nắng mặt trời... .  + *Hoa vàng như hoa cau...*  *Lá xòe từng tia nắng/ Giống hệt như mặt trời*.  + Vẻ đẹp của rừng cọ được tác giả cảm nhận bằng các giác quan: Thính giác, thị giác, xúc giác…  + HS nêu theo hiểu biết của mình.  - HS tự học thuộc lòng 3 khổ thơ đầu rồi đọc trước lớp. | |
| - Mục tiêu:  + Nghe hiểu câu chuyện: “ Sự tích hoa mào gà”, kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **3. Nói và nghe**: **Sự tích hoa mào gà (20 phút)**  **\* Hoạt động 3: Dựa vào tranh đoán nội dung câu chuyện.**  - GV cho HS yêu cầu 1; đoán nội dung câu chuyện, sau đó trao đổi phán đoán của mình với bạn.  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  **\* Hoạt động 4: Nghe kể chuyện.**  - GV giới thiệu các nhân vật trong câu chuyện.  - GV kể chuyện ( lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh  - GV kể chuyện ( lần 2) thỉnh thoảng dừng lại đặt câu hỏi gợi nhớ  **\* Hoạt động 5: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.**  - GV hướng dẫn cách thực hiện:  + Bước 1: HS làm việc các nhân, nhìn tranh để tập kể từng đoạn câu chuyện.  + Bước 2: HS tập kể theo cặp hoặc nhóm  - Mời các cá nhân HS kể nối tiếp các đoạn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS phát biểu ý kiến trước lớp:  + Tranh 1: Các bạn gà xúm xít quanh bạn gà mơ và khem chiếc mào của bạn ấy đẹp “ Chiếc mào của bạn mới đẹp làm sao!”  + Tranh 2: Bạn gà mơ thấy một cái cây màu đỏ tía buồn bã nên hỏi “ Bạn làm sao thế?”  + Tranh 3: Bạn gà mơ lấy chiếc mào trên đầu mình tặng cho cây.  + Tranh 4: Chiếc mào không còn trên đầu gà mơ, còn cái cây lại có một bông hoa rực rỡ giống hệt chiếc mào gà.  - HS lắng nghe và quan sát theo tranh.  - HS tham gia trả lời các câu hỏi gợi nhớ.  - HS kể đúng lời nói, đúng lời đối thoại ( không phải kể đúng từng câu từng chữ)  - HS kể từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện. | |
| **4. Vận dụng (5 phút)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video về các loài cây.  + GV nêu câu hỏi: Cây có những bộ phận nào? Có đẹp không? Cây có tác dụng gì trong cuộc sống hàng ngày? Em cần làm gì để chăm sóc và bảo vệ cây?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **Bài 07: MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI (T3)**  VIẾT: NHỚ - VIẾT: MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI  TKB Thứ ba, ngày 16/02/2024 | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  - GV tổ chức hát tập thể bài “ Đi học” của nhạc sĩ Bùi Đình Thảo, lời thơ Hoàng Minh Chính.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS tham gia nghe nhacj và hát  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá (30 phút)**  **\* Hoạt động 1: Nhớ - Viết**  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị:  + Đọc nhẩm lại 3 khổ thơ đầu sẽ nhớ viết  + Quan sát các dấu câu có trong các khổ thơ và cách trình bày các khổ thơ  + Lưu ý HS viết chữ hoa đầu mỗi câu thơ, tiếng khó hoặc những tiếng dễ viết sai do cách phát âm địa phương như: *rừng cọ, gió, trưa, xanh, che...*  - GV cho HS viết bài sau đó soát lỗi.  - GV kiểm tra bài viết của HS và chữa nhanh một số bài.  - GV nhận xét chung.  **\* Hoạt động 2: Chọn tiếng thích hợp thay cho ô vuông.**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Chọn tiếng kết hợp được với tiếng *dong/rong* hoặc *dứt/rứt* trong những tiếng đã cho.  - Một số nhóm trình bày kết quả.  - Cả lớp và GV nhận xét, thống nhất kết quả  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **\* Hoạt động 3: Làm bài tập a hoặc b.**  **-** GV cho HS làm bài tập chính tả phù hợp với vùng miền.  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm, chọn đúng r,d hoặc gi thay cho ô vuông.  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - Gv cùng cả lớp chốt đáp án  *a.Chọn d/r/gi thay cho ô vuông*  + *riêng, rất, riêng, già*  *+ dược, ra, gió, rạp*  *b. Tìm từ ngữ có tiếng chứa in hoặc inh*  *+in: mịn màng, bịn rịn, nhường nhị, quả chín…*  *+inh: đủng đỉnh, xinh xắn, rung rinh, bình hoa…*  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe.  - HS nhẩm lại nếu chưa nhớ chính xác có thể mở sách đọc lại.  - HS nhắc lại cách viết hoa...  - HS viết các khổ thơ vào vở.  - HS đổi vở dò bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.  - Kết quả trình bày:  + *rong biển, dong dỏng, rong chơi, thong dong. Rong rêu.*  *+ bứt rứt, dứt khoát, day dứt, rấm rứt, dứt điểm*.  - 1 HS đọc yêu cầu*: a.Chọn d/r/gi thay cho ô vuông*  *b. Tìm từ ngữ có tiếng chứa in hoặc inh*  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày |
| **3. Vận dụng(2 phút)**  GV hướng dẫn HS tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ về 1 loài cây ví dụ: Sự tích cây khoai lang, Sự tích cây lúa, sự tích cây vú sữa...  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | | - HS lắng nghe để lựa chọn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có)**

------------------------------------------------

**LUYỆN TIẾNG VIỆT: ÔN LUYỆN**

Ngày dạy, 15/02/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1.* Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết đúng bài chính tả và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Viết đúng từ ngữ chứa r /d /gi.

+ Kể tên câu chuyện, bài văn hoặc bài thơ về một loài cây mà em đã tìm được.

**2. Năng lực :**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với các dạng bài tập Tiếng Việt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Vở bài tập Tiếng Việt;

**2. HS:** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. Luyện tập, thực hành (30 phút)**  **\* Hoạt động 1:** Luyện viết  - GV đọc bài viết chính tả: Mặt trời xanh của tôi  + Gọi 2 HS đọc lại.  + HD HS nhận xét:  H: Bài thơ có mấy khổ thơ? Hết khổ thơ ta trình bày như thế nào?  H: Những chữ nào trong bài phải viết hoa? Vì sao?  + HD viết từ khó:  - HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: bướm lượn, trái sim...  + GV đọc HS viết bài vào vở .  + Chấm, chữa bài.  - GV thu chấm 5 - 7 bài NX, rút kinh nghiệm. | - HS nghe.  - HS đọc bài.  - Bài thơ có 3 khổ thơ. Khi viết hết khổ thơ thì cách ra một dòng.  - Viết hoa những chữ đầu dòng thơ.  - Học sinh làm việc cá nhân    - HS viết bài |
| **\* Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 4, 5/ 17 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho HS làm bài trong vòng 7 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài |
| **\* Hoạt động 3:** Chữa bài  - Gv Gọi 1 HS lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **Bài 4/19: Nhìn tranh (SHS Tiếng Việt 3, tập hai, trang 38), đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu?.**  - GV gọi 1 hs nêu yêu cầu.  - GV cho HS đọc kết quả.  - GV nhận xét, chốt kết quả.  - HS đọc lại hỏi và trả lời | -1 HS lên chia sẻ.  - HS trình bày :   Sóc vui đùa ở đâu?  - Sóc vui đùa trên cành cây.  - Gấu uống nước ở đâu?  - Gấu uống nước bên dòng suối.  - Cá bơi ở đâu?  - Cá bơi dưới nước.  - Chim bay ở đâu?  - Chim bay trên bầu trời.  - HS chữa bài vào vở. |
| **Bài 5/19: Dựa vào đoạn thơ dưới đây, đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?**.  **-** GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - GV gọi 1-2 HS đọc bài thơ  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - HS nêu*.*  - HS đọc  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ. |
| **3. Vận dụng (2 phút)**  - Bài thơ kể về rùa con đi chợ mua hạt giống về gieo trồng. Rùa bò chậm nên đi từ đầu xuân, mùa hè mới đến cổng chợ  - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có)**

**Bài 08: BẦY VOI RỪNG TRƯỜNG SƠN (4T)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1. Đọc**

- Học sinh đọc đúng các âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương, đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ văn bản *Bầy voi rừng Trường Sơn*. Bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Nhận biết được bài văn nói về bầy voi rừng Trường Sơn. Hiểu biết về môi trường sống, những hoạt động thường ngày, đặc điểm của loài voi.

- Đọc mở rộng theo yêu cầu (tự tìm được câu chuyện, bài thơ, bài văn,... nói về cây cối. Muông thú, biết ghi chép các thông tin chính của bài đọc vào phiếu đọc sách. Chia sẻ với các bạn những thông tin trong bài đã đọc)

- Hiểu biết về thế giới thiên nhiên, từ đó biết yêu quý, bảo về các laoif thú, bảo vệ môi trường sống của chúng. Chia sẻ với người thân những hiểu biết về thế giới thiên nhiên.

**1.2. Viết**

- Hiểu biết và phân biệt được các từ ngữ chỉ sự vật trong tự nhiên, từ ngữ chỉ đặc điểm của các sự vật; biết đặt câu với các từ ngữ đó. Dựa vào tranh, VB cho trước, biết đặt và trả lời câu hỏi về thời gian địa điểm.

- Dựa vào các tranh ảnh trong SHS để nói về một cảnh vật.

- Viết được một đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc của em về một cảnh vật em yêu thích. Biết chia sẻ đoạn văn của mình với bạn. Chỉnh sửa theo góp ý.

- Hiểu biết về thế giới thiên nhiên, từ đó biết yêu quý, bảo về các loài thú, bảo vệ môi trường sống của chúng. Chia sẻ với người thân những hiểu biết về thế giới thiên nhiên.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 08: BẦY VOI RỪNG TRƯỜNG SƠN (T1+2)**  ĐỌC: BẦY VOI RỪNG TRƯỜNG SƠN. ĐỌC MỞ RỘNG  Thứ ba, Thứ tư, ngày 16,17/02/2024 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV tổ chức làm việc theo nhóm: *Nói điều em biết về một loài vật trong rừng.*  - GV đặt thêm câu hỏi để làm rõ ý học sinh nêu.  - Mời HS nêu nội dung tranh minh họa hoặc GV có thể cho HS xem một đoạn video ngắn về một số loài vật trong rừng trong đó có voi.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS làm việc theo sự hướng dẫn của nhóm trưởng.  - Đại diện các nhóm báo cáo nội dung thảo luận thống nhất trước lớp.  - HS lắng nghe hoặc xem video |
| **2. Khám phá (40 phút)**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các tiếng phát âm dễ sai VD: *Trường Sơn, xứ sở, ki-lô-gam, rống…*  - GV HD ngắt giọng ở những câu dài  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *xứ sở của loài voi*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *đầy uy lực*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *Trường Sơn, xứ sở, ki-lô-gam, rống, rừng rậm,lững thững, ngơ ngác…*  - Luyện đọc câu dài: : *Nơi đó có những nguồn suối không bao giờ cạn,/ những bài chuối rực trời hoa đỏ,/ những rừng lau bát ngát,/ ngày đêm giũ lá rào rào,…//*  - GV mời HS nêu từ ngữ giải nghĩa trong SGK. Gv giải thích thêm.  *-* Luyện đọc: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc, thảo luận cặp đôi và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tìm những câu văn miêu tả rừng Trường Sơn ( nơi ở của loài voi)?  + Câu 2: Dựa vào tranh và nội dung bài đọc, kể lại hoạt động thường ngày của loài voi?  GV có thể cho HS lên chỉ vào tranh để nói về hoạt động thường ngày của loài voi.  + Câu 3: Sắp xếp các ý dưới đây theo trình tự các đoạn trong bài.  GV mời 3 HS đọc nối tiếp 3 ý  Cho Hs làm việc các nhân sau đó làm việc nhóm  GV và cả lớp nhận xét, góp ý, chốt đáp án:  Đoạn 1: Giới thiệu nơi ở của loài voi  Đoạn 2: Mô tả hoạt động thường ngày của loài voi  Đoạn 3: Cảm nghĩ về loài voi  + Câu 4: Nêu những đặc điểm của loài voi. Em thích nhất đặc điểm nào của chúng?  Cho HS làm việc theo nhóm, đại diện các nhóm trả lời trước lớp.  + Câu 5: Bài đọc giúp em biết thêm điều gì về loài voi?  GV cho HS trao đổi theo cặp  Gọi 1 số cặp báo cáo trước lớp  GV chốt đáp án:  ***Bài đọc giúp em biết thêm về môi trường sống, những hoạt động thường ngày, đặc điểm của loài voi***.  **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại (làm việc cá nhân, nhóm ).**  - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GV cho HS luyện đọc cá nhân, nhóm.  - GV cho HS luyện đọc nối tiếp.  - GV mời một số học sinh thi đọc bài trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS đọc giải nghĩa từ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + *Đường Trường Sơn có nhiều cánh rừng hoang vu....ngày đêm giũ lá rào rào.*  + *Từ trên núi, chúng xuống đồng cỏ,....... tìm cái ăn.*  + HS tự sắp xếp các ý theo yêu cầu câu hỏi  + Thảo luận trong nhóm, thống nhất câu trả lời rồi đại diện chia sẻ trước lớp.  + HS nêu theo hiểu biết của mình.  - 2-3 HS nhắc lại nội dung bài thơ.  + HS làm việc cặp đôi và chia sẻ câu trả lời trước lớp.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS luyện đọc nối tiếp.  - Một số HS thi đọc bài trước lớp. |
| **3. Đọc mở rộng(20 phút)**  **\* Hoạt động 4: Đọc câu chuyện, bài thơ, bài văn, .. về cây cối, muông thú,...và viết phiếu đọc sách theo mẫu.**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ cách tìm văn bản đọc mở rộng. Lưu ý HS biết cách chọn bài đọc theo chủ điểm.  - GV hướng dẫn HS đọc xong nên ghi chép các thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách hoặc có thể trao đổi về nội dung bài đọc.( mẫu phiếu SHS)  **\* Hoạt động 5: Chia sẻ với các bạn thông tin thú vị về thế giới thiên nhiên trong bài đã đọc hoặc bức tranh em vẽ**  **-** GV cho HS chia sẻ trước lớp | - HS có thể sưu tầm các câu chuyện tron sách hoặc mang sách truyện đến lớp tự đọc hoặc đọc trong nhóm.  - HS ghi chép thông tin vào phiếu đọc sách.  - Từng HS đọc các bài thơ, bài văn... về các loài vật đã tìm được trong nhóm. |
| **4. Vận dụng (5 phút)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video về các con vật.  + Em có yêu thích các loài vật không?  + Chúng có lợi ích gì?  - Cho các em nêu cách chăm sóc và bảo vệ các loài vật nuôi cũng như các loài vật hoang dã.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài 08: BẦY VOI RỪNG TRƯỜNG SƠN (T3)**  LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, ĐẶC ĐIỂM. ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI VỀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM.  Thứ năm, ngày 17/02/2024 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  - GV cho HS xem clip hoặc tranh ảnh về phong cảnh thiên nhiên để khởi động bài học.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ những hiểu biết về nội dung phim ảnh vừa được xem ( Đó là những sự vật nào? Sự vật đó có đặc điểm gì?)  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát  - 1 HS chia sẻ những điều quan sát được trước lớp |
| **2. Khám phá (27 phút)**  **\* Hoạt động 1: Bài 1: Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp**  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài  - Cho HS làm việc theo nhóm  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp. GV và cả lớp thống nhất phương án đúng:   |  |  | | --- | --- | | **Từ ngữ chỉ sự vật** | **Từ ngữ chỉ đặc điểm** | | Núi, ruộng bậc thang, thác nước, suối, rừng. | Mênh mông, uốn lượn, ngoằn ngoèo, trắng xóa, sừng sững, gập ghềnh, quanh co |   -GV có thể cho HS tìm thêm các từ ngữ chỉ sự vật trong thiên nhiên.  **\* Hoạt động 2: Bài 2: Đặt 2-3 câu với từ ngữ ở bài tập 1.**  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu bài tập  Gợi ý theo mẫu: *Ngọn núi sừng sững*  - GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ, đặt câu trong vở nháp.  - Mời HS đọc câu đã đặt.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét câu HS đặt, khuyến khích, động viên những HS biết đặt câu đúng, hay, có hình ảnh, dùng từ đúng.  - GV tuyên dương, bổ sung.  **\* Hoạt động 3: Bài 3: Nhìn tranh, đặt và trả lời câu hỏi ở đâu?**  -Cho HS đọc yêu cầu, quan sát tranh và đọc mẫu  - GV HD HS quan sát tranh: Trong tranh có những con vật nào? Chúng đang làm gì? Ở đâu?  - HS làm việc theo nhóm  - GV yêu cầu các nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **\* Hoạt động 4: Bài 4:** **Dựa vào đoạn thơ dưới đây, đặt và trả lời câu hỏi khi nào?**  -GV cho HS đọc yêu cầu của bài, đọc đoạn thơ trong SHS  - HD HS dựa mẫu và nội dung đoạn thơ để đặt câu hỏi và trả lời  - Các nhóm báo cáo kết quả  + Rùa con đến cổng chợ khi nào?  + Khi nào Rùa con mua hạt giống xong?  + Rùa con về đến cửa khi nào?  GV nhận xét chung | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1  - HS làm việc theo nhóm .  - Đại diện nhóm trình bày:  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS quan sát, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS trao đổi với bạn bên cạnh rồi suy nghĩ, đặt câu vào vở nháp.  - Một số HS trình bày kết quả.  - HS nhận xét bạn.  -HS thực hiện theo yêu cầu GV  - HS TL: Có sóc, cá, kì đà, gấu, đàn chim....  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu và báo cáo kết quả: Sóc đang trên cành cây đùa giỡn nhau. Gấu đang uống nước. Kỳ đà trốn trong khe đá...  - 1 HS đọc yêu cầu của bài  - 1 HS đọc đoạn thơ  - Cả lớp đọc thầm theo.  + Rùa con đến cổng chợ khi sang hè.  + Khi chợ đã vãn chiều Rùa con mua hạt giống xong.  + Rùa con về đến cửa khi trời vừa sang đông.  - Các nhóm nhận xét chéo nhau. |
| **3. Vận dụng (5 phút)**  - GV cho Hs chơi trò chơi “ Truyền điện”  - GV Phổ biến cách chơi: Đặt câu hỏi *khi nào*?và hỏi truyền nhau thật nhanh> Bạn nào không trả lời được hoặc quá chậm sẽ bị phạt trò bơm xe  - GV tuyên dương những bạn có câu trả lời nhanh chính xác và hay  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS nghe phổ biến cách chơi, luật chơi.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe |
| **Bài 08: BẦY VOI RỪNG TRƯỜNG SƠN (T4)**  LYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC CỦA EM  VỀ MỘT CẢNH VẬT  Thứ sáu, ngày 18/02/2024 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  - GV cho HS xem clip hoặc tranh ảnh về phong cảnh thiên nhiên để khởi động bài học.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ những hiểu biết về nội dung phim ảnh vừa được xem ( Đó là những sự vật nào? Sự vật đó có đặc điểm gì?)  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát  - 1 HS chia sẻ những điều quan sát được trước lớp |
| **2. Khám phá (27 phút)**  **\* Hoạt động 1: Bài 1: Em thích cảnh vật nào trong các bức ảnh? Vì sao?**  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài  - Cho HS làm việc theo nhóm  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  **\* Hoạt động 2: Bài 2. Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em về một cảnh vật em yêu thích**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Làm việc chung cả lớp: Dựa vào sự lựa chọn về một cảnh vật mình yêu thích các em nhớ và viết lại thành một đoạn văn vào vở theo gợi ý trong SHS  - Cho HS làm việc cá nhân: Viết đoạn văn vào vở  **\* Hoạt động 3: Bài 3: Trao đổi bài làm với bạn để sửa lỗi và bổ sung ý hay**  - GV gọi 1 số HS đọc bài làm trước lớp  - GV và cả lớp nhận xét:  + Góp ý chỉnh sửa về dùng từ ngữ và cách sử dụng câu văn  + GV ghi nhận, khen ngợi những đoạn văn rõ ràng về nội dung và sử dụng nhiều từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, trình bày sạch sẽ. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1  - HS làm việc theo nhóm .  - Đại diện nhóm trình bày và giải thích vì sao lại thích cảnh vật đó.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - 2 HS đọc phần gợi ý trong SHS .  - HS viết bài vào vở  - Một số HS trình bày kết quả.  - HS nhận xét bạn.  - HS ghi lại ý kiến các bạn góp ý  - Chỉnh sửa lại đoạn văn sau khi nhận xét góp ý. |
| **3. Vận dụng (5 phút)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ,...viết về những hoạt động yêu thích của em.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS chú ý lắng nghe.  - HS trả lời theo ý thích của mình.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có)**